

Số 1869 /HD-TLĐ

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2014.

HƯỚNG DẪN

Quy trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ bản của Công đoàn

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2003; Luật Đấu thầu năm 2013; Nghị định số 12/2009/NĐ - CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 6/2/2013 về quản lý chất lượng công trình Xây dựng; Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 63/2014/NĐ - CP ngày 26/6/2014 của Chính Phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu. Nghị định số 48/2010/NĐ-CP ngày 7/5/2010 của Chính phủ về hợp đồng trong hoạt động xây dựng. Văn bản số 1751/BXD-VP ngày 14/8/2007 của Bộ Xây dựng về định mức chi phí Quản lý dự án và Tư vấn đầu tư xây công trình; Thông tư số 23/2009/TT- BXD ngày 16 /7/2009 về Hướng dẫn thi tuyển thiết kế kiến trúc công trình xây dựng của Bộ Xây dựng; Thông tư số 27/2007/TT- BTC ngày 3/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn NSNN; Thông tư số 19/2011/TT- BTC ngày 14 /2/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước.

Tổng Liên đoàn hướng dẫn quy trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ bản của công đoàn như sau.

I. Quy trình, các bước thực hiện và quản lý dự án XD CB.

1. Phân loại dự án XD CB.

1.1. Phân theo quy mô và tính chất của công trình theo nhóm A, B, C.

1.2. Phân theo nguồn vốn đầu tư.

- Dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Dự án sử dụng vốn tín dụng do Nhà nước bảo lãnh, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước;
- Dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp nhà nước;
- Dự án sử dụng vốn khác.

2. Quản lý dự án.

2.1. Chủ quản đầu tư dự án XDCB của công đoàn.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là Chủ quản đầu tư, quyết định đầu tư các dự án của công đoàn.

2.2. Chủ đầu tư dự án XDCB của công đoàn.

- Đối với các dự án XDCB của công đoàn nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư 100% thì chủ đầu tư xây dựng công trình do người quyết định đầu tư quyết định trước khi lập dự án đầu tư.

- Đối với các dự án có từ hai nguồn vốn đầu tư trở lên do Tổng Liên đoàn quyết định đầu tư, thì chủ đầu tư là đơn vị quản lý, sử dụng công trình.

- Trường hợp không xác định được chủ đầu tư theo quy định thì người quyết định đầu tư có thể ủy thác cho đơn vị khác có đủ điều kiện làm chủ đầu tư hoặc cùng làm chủ đầu tư.

- Đối với các dự án sử dụng vốn tín dụng, người vay vốn là chủ đầu tư.

- Đối với các dự án sử dụng vốn khác, chủ đầu tư là chủ sở hữu vốn hoặc là người đại diện theo quy định của pháp luật.

2.3. Ban quản lý dự án.

- Ban quản lý dự án là đơn vị trực tiếp giúp Chủ đầu tư triển khai, thực hiện và quản lý dự án. Ban Quản lý dự án do Chủ đầu tư thành lập hoặc hợp đồng thuê Ban quản lý dự án.

- Trường hợp Ban quản lý dự án do chủ đầu tư thành lập không đủ năng lực theo quy định của pháp luật thì chủ đầu tư hợp đồng với cá nhân có năng lực chuyên môn tham gia Ban quản lý dự án để thực hiện giám sát của chủ đầu tư tại công trình. Hoặc Hợp đồng thuê Ban quản lý chuyên ngành có đủ điều kiện để quản lý dự án.

- Đối với các dự án quy mô nhỏ, chủ đầu tư sử dụng cán bộ chuyên môn của đơn vị để quản lý dự án.

2.4. Phân công quản lý dự án.

a- Dự án sử dụng 100% vốn ngân sách nhà nước.

Tổng Liên đoàn (Ban Tài chính) quản lý toàn bộ quy trình triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của nhà nước về đầu tư xây dựng; Quan hệ với các Bộ, ngành để bố trí vốn thực hiện dự án đã được phê duyệt (bao gồm cả dự án thành phần), quản lý toàn bộ quá trình đầu tư xây dựng từ xác định chủ trương đầu tư, lập dự án, quyết định đầu tư, lập thiết kế, dự toán, phê duyệt kế hoạch đấu thầu để chủ đầu tư tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu, thi công xây dựng đến khi nghiệm thu, bàn giao và đưa công trình vào khai thác sử dụng.

Căn cứ tình hình thực tế của từng dự án Tổng Liên đoàn sẽ ủy quyền cho chủ đầu tư các nội dung trên theo quy định của pháp luật .

b- Dự án sử dụng tài chính công đoàn tích lũy.

- Thường trực Đoàn Chủ tịch quyết định chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của Tổng Liên đoàn hoặc sử dụng nguồn tài chính công đoàn tích lũy của Tổng Liên đoàn.

- Tổng Liên đoàn (Ban Tài chính) quản lý quy trình thực hiện dự án hoặc hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện các quy trình thực hiện dự án.

c- Đối với dự án của doanh nghiệp sử dụng vốn tín dụng do Nhà nước bảo lãnh, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước và vốn tín dụng, vốn khác,...

Tổng Liên đoàn phê duyệt chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Tổng Liên đoàn. Doanh nghiệp có dự án tự chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và quản lý dự án theo quy định của pháp luật.

d- Đối với các dự án sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn khác nhau thì các bên góp vốn thỏa thuận về phương thức quản lý hoặc quản lý theo quy định đối với nguồn vốn có tỷ lệ phần trăm (%) lớn nhất trong tổng mức đầu tư.

3. Trình tự thực hiện dự án xây dựng mới và cải tạo nâng cấp.

3.1. Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước 100%.

Bước 1: Tổng Liên đoàn xem xét, phê chuẩn chủ trương đầu tư, thông báo chủ trương đầu tư, hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện.

Trình Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xin chủ trương dự kiến đầu tư dự án. Trình cần nêu rõ sự cần thiết phải đầu tư xây dựng công trình, thuận lợi và khó khăn; dự kiến quy mô đầu tư, diện tích xây dựng, diện tích đất, các hạng mục dự án, dự kiến về địa điểm xây dựng công trình và nhu cầu sử dụng đất, nguồn kinh phí thực hiện dự án, hình thức đầu tư, phương án huy động vốn, tiến độ thực hiện, hiệu quả kinh tế xã hội, mục đích sử dụng dự án sau khi hoàn thành.

Bước 2: Chủ đầu tư thực hiện các công việc sau:

a- Thi tuyển thiết kế kiến trúc công trình dự kiến đầu tư: Thuê công ty tư vấn lập hồ sơ mời thi tuyển và đăng trên phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định (áp dụng với công trình xây mới, có tổng mức đầu tư theo quy định). Các công trình còn lại không thực hiện thi tuyển kiến trúc.

b- Thành lập hội đồng thẩm định: Do Chủ đầu tư và tư vấn xem xét, chọn phương án.

c- Trình Tổng Liên đoàn cho ý kiến về phương án kiến trúc.

Bước 3: a- Sau khi chọn phương án kiến trúc, tiến hành thương thảo ký hợp đồng lập dự án đầu tư xây dựng công trình với dự án có tổng mức đầu tư > 15 tỷ (hoặc lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đối với dự án có tổng mức đầu tư < 15 tỷ) kèm hồ sơ Thiết kế cơ sở.

b- Thẩm định thiết kế cơ sở và Dự án đầu tư hoặc Báo cáo kinh tế kỹ thuật của dự án tại cơ quan có chức năng của địa phương có thẩm quyền nơi dự kiến xây dựng công trình.

c- Tập hợp Dự án đầu tư xây dựng (hoặc Báo cáo kinh tế kỹ thuật), hồ sơ thiết kế cơ sở và văn bản thẩm định thiết kế cơ sở trình Tổng Liên đoàn phê duyệt dự án đầu tư.

Bước 4: Tổng Liên đoàn xem xét, phê duyệt dự án đầu tư (hoặc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật) của dự án.

Bước 5: a- Căn cứ Quyết định phê duyệt của Tổng Liên đoàn. Chủ đầu tư và nhà thầu tư vấn thương thảo ký hợp đồng về Thiết kế kỹ thuật chi tiết và lập Tổng dự toán các hạng mục công trình theo đúng dự án đã được phê duyệt.

b- Thẩm định Thiết kế kỹ thuật và Tổng dự toán công trình tại cơ quan có chức năng chuyên ngành tại địa phương nơi dự kiến xây dựng công trình.

c- Căn cứ kết quả thẩm định Thiết kế kỹ thuật và Tổng dự toán được thẩm định (không vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt trong dự án hoặc Báo cáo kinh tế kỹ thuật). Chủ đầu quyết định phê duyệt Thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và Tổng dự toán theo quy định. Trường hợp sau khi thẩm định vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt, Chủ đầu tư phải trình Tổng Liên đoàn xem xét, phê duyệt điều chỉnh dự án hoặc Báo cáo kinh tế kỹ thuật.

Bước 6: Ký hợp đồng với Công ty tư vấn có chức năng để lập kế hoạch đấu thầu toàn bộ dự án theo Nghị định số 63/2014/NĐ - CP ngày 26/6/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Bước 7: Chủ đầu tư trình Tổng Liên đoàn phê duyệt kế hoạch đấu thầu toàn bộ dự án.

Bước 8: Chủ đầu tư căn cứ các nội dung trong kế hoạch đấu thầu được duyệt để tiến hành: Lập hồ sơ mời thầu, thẩm định hồ sơ mời thầu, trình duyệt hồ sơ mời thầu, đăng báo mời thầu, bán hồ sơ mời thầu, tổ chức mở thầu, tổ chức chấm thầu, thẩm định kết quả chấm thầu, thông báo kết quả chấm thầu và ra quyết định công nhận đơn vị trúng thầu thi công xây lắp công trình.

Bước 9: Chủ đầu tư mời đơn vị trúng thầu để thương thảo, ký hợp đồng thi công theo quy định.

Sau khi ký hợp đồng việc chi tạm ứng kinh phí thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 48/2010/NĐ-CP; Điều 92,95,96,97 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

Bước 10: Chủ đầu tư thành lập Ban quản lý dự án nếu có đủ năng lực theo quy định (hoặc thuê quản lý dự án nếu không đủ năng lực); Xây dựng quy chế làm việc của Ban quản lý dự án; phân công nhiệm vụ cho các thành viên thuộc Ban quản lý.

Bước 11: Chủ đầu tư chỉ định thầu lựa chọn đơn vị tư vấn đối với gói thầu dưới 500 triệu, tổ chức đấu thầu đối với gói thầu từ 500 triệu đồng trở lên theo quy định để giám sát công trình.

Công ty tư vấn được chủ đầu tư ký hợp đồng phải nộp các văn bản sau:

- Quyết định thành lập đoàn tư vấn, trích ngang các thành viên tham gia, chứng chỉ hành nghề tư vấn, bằng cấp của từng thành viên có liên quan trong đoàn.
- Đề cương tư vấn giám sát trong quá trình giám sát thi công tại công trình.

Bước 12: a- Tổ chức thi công và quản lý công trình. Giai đoạn thi công phải tuân thủ các quy định tại Nghị định 15/ 2013/ NĐ -CP ngày 6/2/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

b- Trong quá trình thực hiện dự án, nếu có thay đổi thiết kế, nội dung đầu tư, tổng mức đầu tư, chủ đầu tư phải có tờ trình xin ý kiến Tổng liên đoàn xem xét phê duyệt điều chỉnh lại dự án đầu tư mới được thực hiện.

Bước 13: Kết thúc dự án, Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giám sát và nhà thầu thi công công trình tiến hành nghiệm thu, bàn giao công trình, lập hồ sơ hoàn công, lập báo cáo quyết toán công trình giữa A và B theo Thông tư 19/2011/TT-BTC ngày 14/2/2011 của Bộ Tài chính về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước.

Bước 14: Chủ đầu tư hợp đồng với Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán toàn bộ dự án hoàn thành.

Bước 15: Trình Tổng Liên đoàn thẩm định, phê duyệt quyết toán dự án.

3.2 . Đối với dự án sử dụng 100% vốn Ngân sách Công đoàn tích lũy của Tổng Liên đoàn hoặc của LĐLĐ các tỉnh, thành phố, công đoàn ngành Trung ương và tương đương.

a- Trường hợp chủ đầu tư là đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn sử dụng vốn ngân sách Công đoàn tích lũy do Tổng Liên đoàn cấp 100% thì quy trình thực hiện dự án như đối với các dự án 100% vốn ngân sách nhà nước và tuân thủ 15 bước như trên .

b- Đối với các dự án sử dụng 100% vốn ngân sách công đoàn tích lũy của Tổng Liên đoàn hoặc của LĐLĐ tỉnh; thành phố, công đoàn ngành TW và tương đương đầu tư xây dựng, sử dụng tại các đơn vị thì quy trình thực hiện các dự án trên Tổng Liên đoàn chỉ quản lý các **Bước 1; Bước 4; Bước 8 và Bước 15** các bước còn lại giao cho các chủ đầu tư căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước và của Tổng Liên đoàn để triển khai thực hiện

c- Đối với các dự án có Tổng mức đầu tư dưới 2 tỷ, chủ đầu tư căn cứ các quy định của nhà nước để tự thực hiện và tự chịu trách nhiệm.

d- Đối với các đơn vị (doanh nghiệp công đoàn) sử dụng vốn vay, vốn hỗn hợp và các nguồn vốn hợp pháp khác... Tổng Liên đoàn chỉ quản lý theo dõi

bước 1 (*phê duyệt chủ trương đầu tư*) các bước tiếp theo đơn vị căn cứ quy định của nhà nước để chủ động thực hiện.

II. Tổ chức thực hiện.

1. Hướng dẫn này có hiệu lực từ ngày ký.

2. Các LDLĐ tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành TW và tương đương; Công đoàn Tổng công ty và các Đơn vị trực thuộc TLD có dự án đang triển khai và dự kiến triển khai căn cứ quy chế trên để triển khai thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phản ánh Tổng Liên đoàn để nghiên cứu hướng dẫn.

Nơi nhận:

- TT ĐCT (Đề báo cáo);
- Các LDLĐ tỉnh, thành phố;
- Các CĐ Ngành TW và tương đương;
CĐ TCTy trực thuộc TLD;
- Các Đơn vị trực thuộc TLD;
- Lưu VT TLD.

TL. ĐOÀN CHỦ TỊCH
TRƯỞNG BAN TÀI CHÍNH



Phan Văn Anh